

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2018/HS-PT
Ngày 26-11- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Anh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Cao Văn Tám
Bà Trần Ngọc Như

- Thư ký phiên tòa: Bà Ca Kiều Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 78/2018/TLPT-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1966, tại Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp X, xã T, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Nuôi tôm và bán vé số kiến thiết; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Linh N và bà Nguyễn Thị H; có vợ tên Trương Thị C và 03 người con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Bị khởi tố ngày 10/5/2018 và áp dụng biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 50 phút, ngày 10 tháng 4 năm 2018 Công an huyện V kiểm tra bắt quả tang tại nhà của Nguyễn Ngọc T, đang tham gia đánh bài ăn tiền, gồm: Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Hùng K, Huỳnh Văn Th, Nguyễn Văn R, Nguyễn Thị Y, Trương Thị C. Tại chiếu bạc thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu

đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đều đã qua sử dụng; 03 bộ bài tây, mỗi bộ 52 lá bằng giấy; tiền Việt Nam 30.000 đồng. Kiểm tra trên người các đối tượng tạm giữ của Huỳnh Văn Th 01 giấy phép lái xe số 95042002912 và số tiền 480.000 đồng; Nguyễn Hùng K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng; Nguyễn Văn R số tiền 2.700.000 đồng.

Đến 17 giờ 40 phút cùng ngày, Công an huyện V tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Ngọc T, tạm giữ tài liệu, đồ vật gồm: 06 tờ giấy được đánh số thứ tự từ 01 đến 06 nghi là phôi số đề; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, đang trong tình trạng tắt nguồn có lắp 01 sim số thuê bao 01637032287; tiền Việt Nam 3.705.000 đồng (ba triệu bảy trăm lẻ năm nghìn đồng).

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận đã hoạt động ghi số đề bằng hình thức ghi số đầu, số đuôi hai con số và số lô hai con số để thu lợi bất chính. Khi người có nhu cầu mua số đề thì gặp trực tiếp bị cáo hoặc sử dụng điện thoại nhắn tin vào điện thoại của bị cáo để đặt số; tỷ lệ ăn thua một trúng tám mươi, khi người chơi đặt số đầu, số đuôi 1.000đ bị cáo thu 1.000đ, nhưng khi trúng bị cáo chung 80.000đ, riêng số lô hai con số người chơi đặt 1.000đ bị cáo thu 14.500đ, khi trúng bị cáo chung 80.000đ. Bị cáo là người trực tiếp được thua với người chơi, căn cứ xác định thắng thua là dựa vào kết quả xổ số kiến thiết của các đài Miền nam.

Qua kiểm tra 06 tờ giấy được đánh số thứ tự từ 01 đến 06, xác định: Tờ giấy đánh số thứ tự 01, 02, 04 và 05 là phôi số đề, còn tờ giấy đánh số thứ tự 03, 06 là các tờ giấy ghi các số nhưng không phải phôi đề, cụ thể:

- Tờ giấy số 01 là phôi đề ghi ngày 10/4/2018, đài Bạc Liêu với số tiền là 3.952.500đ. Ngoài ra, trong ngày 10/4/2018 bị cáo còn nhận phôi đề qua tin nhắn với số tiền 357.000đ của Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn R và Nguyễn Văn Q. Tổng số tiền bị cáo nhận được thua trong ngày 10/4/2018 là 4.309.500đ (357.000đ + 3.952.500đ)

- Tờ giấy số 02 là phôi số đề có số tiền là 85.000đ; tờ giấy số 04 là phôi số đề có số tiền là 775.000đ, bị cáo không xác định ngày ghi và đài nào.

- Tờ giấy số 05 là phôi số đề do bị cáo trong ngày 09/4/2018 của đài tỉnh Cà Mau, có 19 con số đầu với số tiền là 1.410.000đ, 19 con số đuôi với số tiền là 1.410.000đ, 18 con số lô 02 con với số tiền là 13.702.500đ. Tổng số tiền trong phôi số này là 16.522.500đ. Đối chiếu phôi số 05 với kết quả xổ số kiến thiết của đài tỉnh Cà Mau mở thưởng ngày 09/4/2018, có trúng một số lô “34” số tiền bị cáo phải chung cho người chơi là 4.000.000đ (50.000 đồng x 80 lần), bị cáo đã giao tiền trúng cho người chơi, nhưng không nhớ tên, địa chỉ của người trúng. Tổng số tiền bị cáo ăn thua trong ngày 09/4/2018 là 20.522.500đ (16.522.500đ + 4.000.000đ).

Từ nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HSST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02 tháng 10 năm 2018, bị cáo Nguyễn Ngọc T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm và đề nghị: Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì việc truy tố, xét xử bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, xử phạt bị cáo 09 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các đối tượng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nên có đủ căn cứ để xác định: Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã có hành vi lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh Miền Nam để ghi bán số đầu, số đuôi và số lô hai con, được thua bằng tiền. Cụ thể, trong ngày 09 tháng 4 năm 2018, bị cáo ghi phôi đề trên tờ giấy có ký hiệu số 05 với 19 con số đầu, 19 con số đuôi và 18 con số lô 02 con số với số tiền là 16.522.500đ. Đối chiếu phôi số 05 với kết quả xổ số kiến thiết của đài tỉnh Cà Mau ngày 09/4/2018, có trúng một số lô với số tiền bị cáo phải chung 4.000.000đ, nên tổng số tiền bị cáo dùng để ghi bán số đề trong ngày 09/4/2018 là 20.522.500đ (16.522.500đ + 4.000.000đ). Do đó, hành vi ghi, bán số đề của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật, không truy tố, xét xử oan bị cáo.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi ghi, bán số đề của bị cáo là hình thức đánh bạc với mục đích được thua bằng tiền, nhưng không được cơ quan có thẩm quyền cho phép, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức xem thường pháp luật, bị cáo đã lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết để ghi bán số đề được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội mà còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nên bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự cho hành vi do mình gây ra. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật, góp phần ổn định tình hình trật tự trị an tại địa phương và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, mức án 09 tháng tù cấp sơ thẩm áp dụng là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, vì bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, chưa từng bị kết án, chưa từng bị xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và mức hình phạt đối với bị cáo dưới 03 năm tù, xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, chấp nhận phần kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng điều luật truy tố, xét xử và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật. Tuy nhiên, như đã phân tích thì đề nghị hình phạt tù của Kiểm sát viên có phần nghiêm khắc, nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần đề nghị của Kiểm sát viên, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HSST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HSST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng được tính kể từ ngày tuyên án 26/11/2018.

- Giao bị cáo Nguyễn Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Bạc Liêu giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngọc T không phải nộp.

4. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HSST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu, không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- VKSND huyện Vĩnh Lợi (01b);
- TAND huyện Vĩnh Lợi (02b);
- CQTHA hình sự huyện Vĩnh Lợi (01b);
- CQĐT huyện Vĩnh Lợi (01b);
- Chi cục THADS thành phố Bạc Liêu (01b);
- Bị cáo (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Anh Tuấn